

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/HS-ST.

Ngày: 19-9-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thảo.

2. Ông Phạm Đức Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Hồ Văn L, sinh năm 1987 tại Thanh Hóa.

HKTT: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh T.

Nơi cư trú: 3/46, tổ 9, khu phố B 1, đường số 5, phường T, thị xã T, tỉnh B;
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Công C, sinh năm 1960 và bà Hàn Thị D, sinh năm 1962; Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 04 anh chị em. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1992, có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

- Bị hại: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1969 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho ông Vũ Văn T:

+ Bà Trương Thị Kim C, sinh năm 1969.

+ Chị Vũ Thanh T, sinh năm 1989.

+ Chị Vũ Thanh T, sinh năm 1990.

Người đại diện theo ủy quyền cho chị T, chị T: Bà Trương Thị Kim C, sinh năm 1969.

+ Cháu Vũ Chí T, sinh ngày 05/02/2004.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Bà Trương Thị Kim C, sinh năm 1969.

Hộ khẩu thường trú: Số 124, Tổ 3, Ấp 1B, xã P, huyện L, tỉnh Đ.

Địa chỉ: Ấp L, xã P1, huyện L1, tỉnh Đ.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn G (Golden Panda Co., LTD)

Địa chỉ trụ sở: Số 135/16, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Đào Nguyên N, sinh năm 1970.

Hộ khẩu thường trú: Số 104-A5, Trại Găng, phường T, quận Hai Bà T, Thành phố H.

Địa chỉ: Số 41A, Hẻm 3, đường 10, khu Biệt thự Chu Văn A, phường 26, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Anh Mai Thanh S, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 41A, Hẻm 3, đường 10, khu Biệt thự Chu Văn A, phường 26, quận B, thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quốc tế C. (Tên viết tắt: CILC).

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 28, cao ốc S, số 37 Tôn Đức T, phường BB, Quận 1, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty CILC: Ông WU CHI -CHANG, sinh năm 1956.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Chi nhánh công ty Trách nhiệm hữu hạn G tại Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của chi nhánh Công ty G tại Thành phố H: Ông Đào Nguyên N, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 41A, Hẻm 3, đường 10, khu Biệt thự Chu Văn A, phường 26, quận B, thành phố H.

(Bị cáo, anh S có mặt, bà C, ông N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định. Lại là tài xế của Công ty TNHH G tại thành phố H. Lúc 02 giờ 30 phút ngày 10/6/2019, L điều khiển xe ô tô biển số 51D-412.88 kéo theo rơ moóc biển số 50R-023.87 của Công ty TNHH G chở hàng từ khu Công nghiệp Visip II, tỉnh B đến giao tại cảng Cái Mép, thị xã P, tỉnh B. Đến 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi L điều khiển xe trên lưu thông đến km 35 Quốc lộ 51, xã P trên làn đường số 3 hướng B đi V do L ngủ gật, không làm chủ tay lái đã điều khiển xe ô tô lấn phải sang làn xe số 4 va chạm với xe đạp 3 bánh tự chế do ông Vũ Văn T điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều đi đúng làn đường quy định. Hậu quả, ông Thuận được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 622 ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Vũ Văn T do sốc đa chấn thương, nứt xương sọ vùng đỉnh – chẩm phải, dập xuất huyết não, gãy xương sườn, dập phổi trái, rách gan, rách thận trái, rách cuống lách.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

Sau khi xảy ra tai nạn trên hiện trường còn để lại các dấu vết sau:

(1). Vết phanh bên trái xe ô tô biển kiểm soát 51D-412.88 kéo theo rơ moóc biển số 50R-023.87, sau tai nạn xe ô tô (5) để lại vết phanh (1) là vết phanh liền nét in trên mặt đường. Dài 27m20. Đầu vết phanh (1) đo vào mép đường chuẩn là 3m50, cuối vết phanh (1) đo vào mép đường chuẩn là 3m00.

(2) Vết phanh bên phải xe ô tô biển kiểm soát 51D-412.88 kéo theo rơ moóc biển số 50R-023.87, sau tai nạn xe ô tô (5) để lại vết phanh (2) là vết phanh liền nét in trên mặt đường dài 23m70. Đầu vết phanh (2) đo vào mép đường chuẩn là 1m40, cuối vết phanh (2) đo vào mép đường chuẩn là 1m20.

(3) Vết cày xe đạp: sau tai nạn, xe đạp (4) để lại vết cày (3) là vết cày đứt quãng dài 6m90. Đầu vết cày (3) đo vào mép đường chuẩn là 1m35, đo tới đầu vết phanh (1) là 13m00, cuối vết cày (3) đo vào mép đường chuẩn là 0m80.

(4) Xe đạp: Sau tai nạn xe đạp (4) ngã về bên trái, đầu xe quay hơi chệch ra dãi phân cách phân chia phần đường, đuôi xe quay hơi chệch vào phía trong mép đường chuẩn. Trục bánh trước xe đạp (4) đo vào mép đường chuẩn là 0m20, đo tới cuối vết cày (3) là 12m70; Trục bánh sau xe đạp (4) đo ra mép đường chuẩn là 0m70.

(5) Xe ô tô biển kiểm soát 51D-412.88 kéo theo rơ móc biển số 50R-02387: sau tai nạn xe ô tô (5) dừng trên làn đường số 3, đầu xe ô tô (5) quay về hướng V, đuôi xe ô tô (5) quay về hướng B. Trục bánh sau bên trái rơ móc xe ô tô (5) đo tới cuối vết phanh (1) là 48m30; Trục bánh sau bên phải rơ móc xe ô tô (5) đo vào mép đường chuẩn là 4m50, đo tới cuối vết phanh (2) là 48m00. Trục bánh sau đầu kéo xe ô tô (5) đo vào mép đường chuẩn là 4m20. Trục bánh trước bên phải đầu kéo xe ô tô (5) đo vào mép đường chuẩn là 4m00, đo tới móc cố định là 8m40.

Tại bản kết luận giám định số 207/TTĐKXCG ngày 09/7/2019 của Trung tâm đăng kiểm Sở giao thông Vận tải Đồng Nai kết luận:

- Tốc độ tổ hợp xe ô tô đầu kéo – sơ mi rơ móc 51D-412.88, 50R 023.87 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông là khoảng 64 (km/h)

- Tình trạng kỹ thuật xe ô tô đầu kéo 51D – 412.88 chỉ có cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải bể; cản trước bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Còn lại các hệ thống phanh chính, phanh đỗ; hệ thống lái, các đèn tín hiệu, gạt nước, còi, điện hoạt động bình thường, sử dụng an toàn.

Vật chứng vụ án: Xe ô tô biển số 51D-412.88 kéo theo rơ móc biển số 50R-023.87, 01 xe đạp tự chế 3 bánh, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện gia đình và chủ sở hữu hợp pháp, 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Văn L chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty TNHH G và L đã bồi thường cho gia đình ông T số tiền 150.000.000 đồng, đại diện gia đình ông T đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Hồ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, dấu vết các phương tiện liên quan và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 08/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường bù đắp một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị bãi nại cho bị cáo nên đề nghị xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn L mức án tù 12 tháng tù đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên trả cho bị cáo Hồ Văn L giấy phép lái xe.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường, đại diện bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với xe ô tô biển số 51D-412.88 kéo theo rơ moóc biển số 50R-023.87 và 01 xe đạp tự chế 3 bánh đã trả lại cho chủ sở hữu.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn L khai nhận: Lúc 04 giờ 30 phút ngày 10/6/2019, tại km 35 đường Quốc lộ 51 thuộc xã P, huyện L, bị cáo L điều khiển xe ô tô biển số 51D-412.88 kéo theo rơ moóc biển số 50R-023.87 lưu thông trên làn đường số 3 hướng B đi V, do ngủ gật không làm chủ tay lái đã điều khiển xe lấn sang làn đường số 4 là làn đường dành cho xe mô tô va chạm với xe đạp 3 bánh tự chế do ông Vũ Văn T điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả, ông Thuận được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành và tử vong cùng ngày.

Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hồ Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có giấy phép lái xe, biết rõ quy định của pháp luật về việc tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ nhưng khi tham gia giao thông tuy bị cáo không sử dụng chất kích thích nhưng ngủ gật, không làm chủ tay lái nên đã lần phải sang làn số 4 là đi không đúng làn đường, đã va chạm với xe đạp ba bánh tự chế của ông T lưu thông cùng chiều trên làn đường đúng quy định. Là lỗi chính gây tai nạn hậu quả làm chết một người, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường bù đắp một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; Do đó, xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng vụ án:

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với xe ô tô biển số 51D-412.88 của Công ty TNHH G kéo theo rơ moóc biển số 50R-023.87 thuê của Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quốc tế C và 01 xe đạp tự chế 3 bánh của ông T đã trả lại cho chủ sở hữu.

Hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 790136785709.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn L** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn L 01 (một) năm tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án ngày 19/9/2019.

Giao bị cáo Hồ Văn L cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 790136785709 ghi tên Hồ Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (3);
- Bị cáo (1); Đd bị hại (04); Bị đơn dân sự (01);
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc An

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thảo

Phạm Đức Nhân

Nguyễn Ngọc An